TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 11 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 11/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn chị Bùi Thị Y, sinh năm 1994

Trú tại: Khối 3, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Hoàng Lê C, sinh năm 1981

Trú tại: Khối 3, phường NH, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C thuận tình ly hôn.

- Về con C: Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C thỏa thuận chị Bùi Thị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Hoàng Lê Ngọc C, sinh ngày 21/03/2018. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 03/2020 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi trưởng thành

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C không có nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Bùi Thị Y và anh Hoàng Lê C thỏa thuận chị Y chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0000306 ngày 11 tháng 02 năm 2020. Trả lại cho chị Y 150.000đồng. Anh C phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con C.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự Cửa Lò;
- UBND phường NH;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lĩnh Thái